TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày: 22-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trầm Thị Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Dũng;
Ông Trần Đạt Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Liêng Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Tấn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Phan Văn M, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Kiên Thị T, sinh năm 1977 có vợ Thạch Thị T1, sinh năm 2000; Tiền án: không; Tiền sự: không; ngày 13-4-2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Sơn H, sinh ngày 11 tháng 5 năm 2004 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp E, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ học vấn 6/12; dân tộc Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch Việt Nam; con ông Sơn H1, sinh năm 1975 và bà Kim Thị P, sinh năm 1969; Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 08 tháng 13 ngày Tiền án: không; tiền sự: không; ngày 13-4-2022 bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; "Có mặt"

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn H:

Ông Sơn H1 là cha của bị cáo, sinh năm 1975 "Vắng mặt"

Bà Kim Thị P là mẹ của bị cáo, sinh năm 1969 "Có mặt"

Cùng địa chỉ: Ấp E, xã B, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Kim Thị Mỹ H2, Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Trà Vinh bào chữa cho Sơn H, (Có mặt).

- *Bị hại*: Ông Cao Hửu H3, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khóm 5, thị trấn C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Thạch Thị T1, sinh năm 2000, (Có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1997 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã Q, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Anh Phan Văn P1, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Bà Sơn Thị Hoa (Có mặt)

Địa chỉ: khóm 2, phường 1, Thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 09/CT-VKSDH ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Phan Văn L và Sơn H về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015).

Hành vi bị truy tố của các bị cáo như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 23/01/2022 Phan Văn L cùng với Sơn H, Phan Văn P1, sinh năm 2004, nơi cư trú Ấp A, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh, Nguyễn Thị Mỹ X, sinh năm 1997, nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện D tổ chức uống bia tại nhà của X thuộc ấp P. Trong lúc uống bia cả nhóm có hát karaoke bằng loa Bluetooth và ra đường nhảy múa. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24/01/2022 ông Cao Hửu H3, sinh năm 1967; Nơi cư trú: khóm 5, thị trấn T điều khiển xe tải cẩu biển kiểm soát 51C-726.90 lưu thông trên đường tỉnh lộ 914 hướng từ Q, huyện D về huyện T, tỉnh Trà Vinh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp P, xã Q, huyện D ông H3 thấy nhóm người này đang nhảy múa ngoài đường nên giảm tốc độ, nhá đèn, bóp còi để họ đi vào trong nhưng L và H vẫn nhảy múa, gây cản trở giao thông. Ông H3 tiếp tục điều khiển xe đến gần thì L và H sợ bỏ chạy vào lề đường, ông H3 tiếp tục điều khiển xe lưu thông về hướng huyện T. Lúc này L bực tức về việc xe ông H3 gần đụng trúng L nên rủ H và P1 đuổi theo xe của ông H3 để nói chuyện thì H và P1 đồng ý. L đi đến chỗ để kết bia Sài Gòn Lager lấy 01 vỏ chai bia bên trong không có nước đưa cho H cầm và L điều khiển xe mô tô hiệu Satria màu đỏ đen biển số 84M1-197.54 chở H ngồi phía sau, còn P1 điều khiển xe Exciter 150 màu xanh cùng đuổi theo xe ông H3. Đến đoạn đường tỉnh lộ 914 thuộc ấp K, xã B, huyện

D, xe mô tô do L điều khiển chở H ngồi phía sau đuổi kịp xe ông H3. Lúc này L kêu H đưa vỏ chai bia cho L để L ném vào xe tải cẩu của ông H3 nhưng H ngồi sau nói "Thôi để em ném cho" thì L nói " Ừ chọi đi, chọi đi", L điều khiển xe chạy vượt lên bên trái xe tải cẩu của ông H3, Sơn H tay phải cầm vỏ chai bia định ném vào cửa kính bên trái xe tải cẩu của ông H3 nhưng do L điều khiển xe chạy vượt lên phía trước nên kết quả H ném trúng vào kính chắn gió phía trước xe tải cẩu làm bể kính gây hư hỏng hoàn toàn. Sau khi chọi chai bia làm bể kính, L điều khiển xe chở H vào chùa K, xã B trốn, còn P1 điều khiển xe chạy về nhà.

Đối với Phan Văn P1 tuy lúc đầu có cùng với L và H điều khiển xe mô tô đuổi theo xe tải cẩu của ông H3 nhưng việc L và H có hành vi dùng vỏ chai bia ném bể kính chắn gió xe của ông H3 thì Phát hoàn toàn không biết đồng thời P1 cũng không bàn bạc với H và L về vụ việc trên nên hành vi của P1 không đồng phạm với L và H.

Tại Biên bản định giá số 03 ngày 10/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận một kính 02 lớp theo xe (kính hạt lựu) kích thước 73cm x 180cm, dày 6mm của xe biển số 51C-726.90 có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 4.000.000đồng.

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L và Sơn H thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Phan Văn L và Sơn H như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Đối với bị cáo Phan Văn L: Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội.

- Đối với bị cáo Sơn H do tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng khoản 1 điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 91; điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Giao bị cáo Phan Văn L và Sơn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Phan Văn L, Sơn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

-Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) vỏ chai bia màu nâu, loại bia Saigon Lager, bị bể phần cổ chai, chiều dài vỏ chai là 16cm, nơi rộng nhất có đường kính 06cm, nơi hẹp nhất có đường kính 4,5cm, vỏ chai đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Satria màu đỏ đen 3D, biển số 84M1-197.54 số khung 10778, số máy 607819 xe đã qua sử dụng trả lại cho chị Thạch Thị T1.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc các bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Sơn H có quan điểm bào chữa:

Thống nhất bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" và phần luận tội của Viện kiểm sát cũng như mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn và trình độ thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế dẫn đến hành vi phạm tội, bị cáo có tác động người thân khắc phục hậu quả, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt các quyết định của Tòa án trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91; điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án thấp nhất như Viện Kiểm sát đề nghị là cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Sơn H thống nhất lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến gì thêm.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn H là bà Kim Thị P không có ý kiến gì về số tiền 6000.000đồng đã cho bị cáo H để khắc phục hậu quả cho ông H3.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Thạch Thị T1 có ý kiến xin nhận lại chiếc xe bị cáo L lấy đi gây án vì đây là tài sản của hai vợ chồng mua trả góp và trả chưa xong do bị cáo L đứng tên do chị không có căn cước công dân nên không đứng tên quyền sở hữu được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn L và Sơn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản. Lời khai nhận tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tình tiết và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ để xác định:

Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 24-01-2022 tại đoạn đường tỉnh lộ 914 thuộc ấp K, xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Phan Văn L với vai trò là người trực tiếp dùng xe mô tô biển số 84M1-197.54 chở Sơn H ngồi sau tay phải cầm vỏ chai bia không có nước hiệu Saigon Lager chọi trúng vào kính chắn gió phía trước xe tải cẩu biển kiểm soát 51C- 726.90 do ông Cao Hửu H3 đang điều khiển. Hậu quả làm bể hoàn toàn kính xe, được định giá với số tiền 4.000.000đồng. Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải truy tố các bị cáo Phan Văn L, Sơn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của các bị cáo là hành vi bị pháp luật cấm. Bị cáo Phan Văn L đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo Sơn H tại thời điểm xét xử cũng đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cho nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi do mình gây ra với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người bị hại mà còn gây mất trật tự, xã hội ở địa phương, làm cho người dân không an tâm lao động, sản xuất. …. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng và chấp hành tốt các quyết định của Tòa án trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có bồi thường, khắc phục hậu quả; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 theo sự đề nghị của vị Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với Phan Văn P1 tuy lúc đầu có cùng với L và H điều khiển xe mô tô đuổi theo xe tải cẩu của ông H3 nhưng việc L và H có hành vi dùng vỏ chai bia ném bể kính chắn gió xe của ông H3 thì Phát hoàn toàn không biết đồng thời P1 cũng không bàn bạc với H và L về vụ việc trên nên hành vi của P1 không đồng phạm với L và H.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tôi lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có khắc phục hậu quả được bị hại làm đơn xin giảm án được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Riêng bị cáo Phan Văn L bị Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét thấy chưa đủ căn cứ vì bị cáo L là người trực tiếp rủ rê bị cáo H thực hiện việc lấy vỏ chai bia ở nhà của Mỹ X để đi tìm ông H3 gây sự nhưng các bị cáo không bàn bạc cũng như phân công ai thực hiện hành vi cụ thể, chỉ khi rượt kịp xe tải cẩu của ông H3 thì bị cáo L có kêu bị cáo H đưa vỏ chai bia cho L chọi thì H nói "Thôi, để em chọi cho" chứng tỏ bị cáo muốn thực hiện hành vi phạm tội chứ không phải do bị xúi giục. Nên hành vị của bị cáo L chỉ là đồng phạm có rủ rê và bị cáo H tiếp nhận ý chí này.

[6] Về hình phạt: Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo Phan Văn L và Sơn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với mức hình phạt mà vị Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt này là tương xứng tính chất, mức độ và hành vi nguy hiểm mà các bị cáo đã gây ra là đúng người, đúng tội không oan, sai. Với mức hình phạt như vậy, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo nhưng cũng để các bị cáo và những người khác thấy rằng pháp luật của Việt Nam luôn khoan hồng với những ai phạm tội nhưng biết thành khẩn khai báo và thực sự biết ăn năn, hối cải.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phan Văn L và Sơn H tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng, bị hại cũng có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) vỏ chai bia màu nâu, loại bia Saigon Lager, bị bể phần cổ chai, chiều dài vỏ chai là 16cm, nơi rộng nhất có đường kính 06cm, nơi hẹp nhất có đường kính 4,5cm, vỏ chai đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Satria màu đỏ đen 3D, biển số 84M1-197.54 số khung 10778, số máy 607819 xe đã qua sử dụng của bị cáo Phan Văn L đứng tên do xe của vợ chồng bị cáo mua trả góp và chưa trả xong nên giao trả lại chiếc xe lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

[9] Về án phí: các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự tuyên bố các bị cáo Phan Văn L và Sơn H phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Sơn H 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng.

Giao bị cáo Phan Văn L, Sơn H cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện D, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo Phan Văn L, Sơn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Phan Văn L và Sơn H đã liên đới tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho bị hại Cao Hửu H3 số tiền 12.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại xong, bị hại cũng có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) vỏ chai bia màu nâu, loại bia Saigon Lager, bị bể phần cô chai, chiều dài vỏ chai là 16cm, nơi rộng nhất có đường kính 06cm, nơi hẹp nhất có đường kính 4,5cm, vỏ chai đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Satria màu đỏ đen 3D, biển số 84M1-197.54 số khung 10778, số máy 607819 xe đã qua sử dụng giao trả lại cho bị cáo Phan Văn L quản lý, sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phan Văn L và Sơn H mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị hại Cao Hửu H3 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện.Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- THAHS Công an huyện Duyên Hải;
- CQĐT Công an huyện Duyên Hải;
- Bị cáo;
- UBND xã B;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trầm Thị Thanh Thảo